



UBND TỈNH CÀ MAU
VƯỜN QUỐC GIA MŨI CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SỐ LƯỢNG, VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN DỤNG
NĂM 2025 CỦA VƯỜN QUỐC GIA MŨI CÀ MAU
(kèm theo Thông báo số 36 /TB-VQGMCM ngày 04 /8/2025 của Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau)

TT	Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn			Vị trí việc làm cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Ghi chú
		Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học				
I	Phòng Hành chính - Tổng hợp (02 vị trí)							
1	01	Đại học trở lên các ngành, chuyên ngành: Kế toán, Kiểm toán, Tài chính	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Kế toán viên 2	Kế toán viên	06.031	
2	01	Đại học trở lên các ngành, chuyên ngành: Luật, Hành chính, Quản trị văn phòng	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	Chuyên viên	01.003	
II	Phòng Bảo tồn biển và Giáo dục môi trường (04 vị trí)							
3	04	Đại học trở lên các ngành, chuyên ngành: Thủy sản, Môi trường, Luật	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Quản lý, bảo vệ rừng hạng III	Quản lý bảo vệ rừng viên	V.03.10.29	
III	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế (03 vị trí)							
4	01	Đại học trở lên các ngành, chuyên ngành: Lâm nghiệp, Lâm sinh, Quản lý đất đai, Môi	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng	Sử dụng CNTT cơ bản	Quản lý, bảo vệ rừng hạng III	Quản lý bảo vệ rừng viên	V.03.10.29	



10	02	Đại học trở lên các ngành, chuyên ngành: Lâm nghiệp, Thủy sản, Luật, Kinh tế-Luật, Môi trường	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Quản lý, bảo vệ rừng hạng III	Quản lý bảo vệ rừng viên	V.03.10 .29	
Đội Quản lý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên số 3 (Kinh Năm)								
11	01	Trung cấp trở lên các ngành: Lâm nghiệp, Thủy sản, Luật, Kinh tế-Luật, Môi trường		Sử dụng CNTT cơ bản	Quản lý, bảo vệ rừng hạng IV	Kỹ thuật viên quản lý bảo vệ rừng	V.03.10 .30	
Đội Quản lý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên số 4 (Cái Đồi)								
12	02	Đại học trở lên các ngành, chuyên ngành: Lâm nghiệp, Thủy sản, Luật, Kinh tế-Luật, Môi trường	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Quản lý, bảo vệ rừng hạng III	Quản lý bảo vệ rừng viên	V.03.10 .29	
13	01	Trung cấp trở lên các ngành: Lâm nghiệp, Thủy sản, Luật, Kinh tế-Luật, Môi trường		Sử dụng CNTT cơ bản	Quản lý, bảo vệ rừng hạng IV	Kỹ thuật viên quản lý bảo vệ rừng	V.03.10 .30	
Đội Quản lý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên số 5 (Cái Mồi)								
14	01	Đại học trở lên các ngành, chuyên ngành: Lâm nghiệp, Thủy sản, Luật, Kinh tế-Luật, Môi trường	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Quản lý, bảo vệ rừng hạng III	Quản lý bảo vệ rừng viên	V.03.10 .29	
Đội Quản lý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên số 6 (Cồn Cát)								
15	02	Đại học trở lên các ngành, chuyên ngành: Lâm nghiệp, Thủy sản, Luật, Kinh tế-Luật, Môi trường	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Quản lý, bảo vệ rừng hạng III	Quản lý bảo vệ rừng viên	V.03.10 .29	



Đội Quản lý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên số 7 (Đầu Chà)								
16	02	Đại học trở lên các ngành, chuyên ngành: Lâm nghiệp, Thủy sản, Luật, Kinh tế-Luật, Môi trường	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Quản lý, bảo vệ rừng hạng III	Quản lý bảo vệ rừng viên	V.03.10 .29	
Đội Quản lý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên số 8 (Kinh Ranh)								
17	01	Đại học trở lên các ngành, chuyên ngành: Lâm nghiệp, Thủy sản, Luật, Kinh tế-Luật, Môi trường	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Sử dụng CNTT cơ bản	Quản lý, bảo vệ rừng hạng III	Quản lý bảo vệ rừng viên	V.03.10 .29	

Danh sách có 24 chỉ tiêu cần tuyển./.